



SỐNG KHỎE HƠN, LÂU HƠN,
HẠNH PHÚC HƠN

aia.com.vn | 028 3812 2777

Tài liệu này chỉ mang tính tham khảo và không phải là
hợp đồng bảo hiểm. Chi tiết về quyền lợi bảo hiểm được
quy định trong Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm
Bảo hiểm Toàn Diện Bệnh Hiểm Nghèo 2.0



KHI CHẴNG MAY BẠN NGÃ...

ĐÃ CÓ CHÚNG TÔI NÂNG

MỘT CHIẾC LƯỚI TOÀN NĂNG ĐỂ BẠN TRƯỚC CÁC RỦI RO SỨC KHỎE

Chiếc lưới bảo hộ gắn liền với sự an toàn. Với công năng bảo vệ, từng mắt lưới đan xen, cộng hưởng với nhau để mang đến một sự đàn hồi tối ưu, bảo vệ trước những rủi ro bất ngờ.

Cuộc sống có muôn vàn bất ngờ và những “vấp ngã” sức khỏe khó có thể dự đoán trước. Bên cạnh những lúc ta tràn đầy sức sống, vô lo tận hưởng từng khoảnh khắc bên người thân yêu là những khi sức khỏe đi xuống, mệt mỏi, âu lo.

Dù BẠN LÀ AI, Ở ĐỘ TUỔI NÀO thì đều phải chuẩn bị tinh thần với những RỦI RO TIỀM ẨN. Nếu trẻ em dễ mắc các bệnh như hen suyễn, hô hấp, thì người lớn lại phải đối mặt với các bệnh tim mạch, ung thư... Còn chưa kể đến nhiều chi phí chữa bệnh tốn kém trong thời gian dài. Làm sao để bảo vệ người thân và gia đình một cách TOÀN DIỆN nhất?

Để AIA Việt Nam cùng bạn yên tâm vui sống với “BẢO HIỂM TOÀN DIỆN BỆNH HIỂM NGHÈO 2.0” – một chiếc lưới toàn năng, vô hình bảo vệ bạn trước Ung thư và Bệnh hiểm nghèo.

Tình hình mắc Ung thư và Bệnh hiểm nghèo ngày càng tăng ở Việt Nam. Chi phí cho mỗi trường hợp điều trị ảnh hưởng ít nhiều đến kế hoạch tài chính mỗi gia đình Việt Nam.

BỆNH UNG THƯ

Ung thư đang dần trở thành mối bận tâm hàng đầu của người dân Việt Nam. Việt Nam hiện đang đứng thứ 50/185 về tỷ lệ tử vong do Ung thư vì có đến 70% ca Ung thư được phát hiện khi đã đạt đến giai đoạn nghiêm trọng

3 phút
/ PHÁT HIỆN
CA MỚI

Việt Nam có tỷ lệ
Ung thư cao



Số ca tăng 10%
mỗi năm



Ngày càng
trẻ hoá

Top 5 Ung thư
thường gặp tại
Việt Nam

GAN



PHỔI



VÚ



DẠ DÀY



ĐẠI
TRỰC
TRANG



Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế (2021)

BỆNH HIỂM NGHÈO

Bên cạnh đó, đột quỵ cũng rất nguy hiểm tại Việt Nam:

200,000
NGƯỜI

mắc đột quỵ

25%
SỐ CA ĐỘT QUỴ

là ở người trẻ

50%
NGƯỜI BỆNH ĐỘT QUỴ

không thể tự sinh hoạt
mà phải sống lệ thuộc
vào người khác

75%
NGƯỜI BỆNH ĐỘT QUỴ

không thể trở về cuộc sống
sinh hoạt bình thường



Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế (2021)

Chi phí chữa trị bệnh hiểm nghèo

BỆNH VỀ TIM 
300 triệu - 2 tỷ

BỆNH PHỔI 
300 triệu - 500 triệu

ĐỘT QUỴ 
450 - 900 triệu

Đơn vị tính: Đồng

ĐỒNG HÀNH XUYÊN SUỐT



DỰ ĐOÁN

Tầm soát từ sớm giúp phát hiện bệnh từ giai đoạn đầu để điều trị kịp thời và tránh các biến chứng nguy hiểm.

AIA Vitality

AIA Vitality

Duy trì một thói quen sống khỏe để giảm nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến lối sống.

PHÒNG NGỪA



AIA Việt Nam không chỉ đơn thuần là “Nhà chi trả” truyền thống của Bảo hiểm Nhân thọ mà còn là “Người bạn Đồng hành” trên hành trình chăm sóc sức khỏe.

Hiểu được rằng thời gian là chiếc “chìa khóa vàng” khi đối mặt với Ung thư và Bệnh hiểm nghèo, AIA Việt Nam không chỉ giúp bạn có một quan niệm **đúng đắn khi tầm soát từ sớm** mà còn hỗ trợ lựa chọn **đúng lộ trình điều trị** thông qua **hệ sinh thái sống khỏe đúng chuẩn**.



CHẨN ĐOÁN

Nhận kiểm tra kết quả chẩn đoán từ mạng lưới Bác sĩ đầu ngành trên thế giới.

BẢO HIỂM TOÀN DIỆN BỆNH HIỂM NGHÈO 2.0

SONG HÀNH Y TẾ



ĐIỀU TRỊ

Nhận khuyến nghị phương án điều trị phù hợp, giúp tối ưu hóa chi phí điều trị.

BẢO HIỂM TOÀN DIỆN BỆNH HIỂM NGHÈO 2.0

SONG HÀNH Y TẾ

SONG HÀNH Y TẾ

Yên tâm hồi phục với những thắc mắc sức khỏe được giải đáp.

PHỤC HỒI





BẢO VỆ

AN TÂM BẢO VỆ TRƯỚC

107 Bệnh
hiểm nghèo

Ở NHIỀU GIAI ĐOẠN BỆNH

KHI SỐNG KHỎE CÙNG
AIA VITALITY, NHẬN THƯỞNG ĐẾN

30% Giá trị trung bình
Phí bảo hiểm đã đóng

TRONG 5 NĂM LIỀN TRƯỚC

BẢO VỆ MỌI THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH

Từ **30 ngày tuổi**
đến **70 tuổi**

TOÀN NĂNG

QUYỀN LỢI SẢN PHẨM



1 QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BỆNH HIỂM NGHÈO TẠI MỌI GIAI ĐOẠN ⁽¹⁾

BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN SỚM

NHẬN **30%** Số tiền bảo hiểm (STBH)

- Chi trả tối đa 500 triệu cho mỗi Bệnh hiểm nghèo (BHN) giai đoạn sớm và chi trả 1 BHN giai đoạn sớm trong mỗi nhóm bệnh
- Tối đa 04 lần chi trả

BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN GIỮA

NHẬN **60%** STBH

- Chi trả tối đa 1 tỷ cho mỗi BHN giai đoạn giữa và chi trả 1 BHN giai đoạn giữa trong mỗi nhóm bệnh
- Tối đa 02 lần chi trả
- Trừ đi số tiền đã chi trả cho Quyền lợi bảo hiểm BHN giai đoạn sớm của cùng nhóm bệnh (nếu có)

BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN NGHIÊM TRỌNG

NHẬN **100%** STBH

- Trừ đi số tiền đã chi trả cho Quyền lợi bảo hiểm BHN giai đoạn sớm và/ hoặc BHN giai đoạn giữa của cùng nhóm bệnh (nếu có)

2 QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BỆNH HIỂM NGHÈO DÀNH CHO TRẺ EM ⁽¹⁾⁽²⁾

NHẬN **60%** STBH

Số tiền tối đa cho 1 lần chi trả đến 500 triệu



Đơn vị tính: Đồng

3 QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BỆNH HIỂM NGHÈO DÀNH CHO NGƯỜI LỚN TUỔI ⁽¹⁾⁽³⁾

NHẬN **20%** STBH

Số tiền tối đa cho 1 lần chi trả đến 500 triệu

4 QUYỀN LỢI ĐẶC BIỆT ⁽¹⁾⁽⁴⁾

NHẬN **30%** STBH

Số tiền tối đa cho 1 lần chi trả đến 500 triệu

- (1) Áp dụng theo Điều kiện và Điều khoản sản phẩm
- (2) Trước Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 21 tuổi
- (3) Từ Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 55 tuổi
- (4) Từ Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 18 tuổi cho đến trước Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 70 tuổi

Đơn vị tính: Đồng



5 QUYỀN LỢI THƯỞNG SỐNG KHỎE AIA VITALITY

Mỗi 5 năm vào Ngày kỷ niệm hợp đồng kể từ Ngày có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm sẽ nhận Quyền lợi thưởng sống khỏe AIA Vitality.

$$\text{Thưởng sống khỏe AIA Vitality} = \text{Tỷ lệ thưởng tại năm hợp đồng hiện tại} \times \text{Trung bình phí bảo hiểm đã đóng trong 05 năm liền trước}$$

- **Tỷ lệ thưởng của Quyền lợi Thưởng sống khỏe AIA Vitality** sẽ không thấp hơn 0% và không vượt quá 30% trong mọi trường hợp.
- Năm hợp đồng đầu tiên là 10% và sẽ thay đổi tăng hoặc giảm hàng năm như sau:

		Mức thay đổi của Tỷ lệ thưởng sống khỏe AIA Vitality
Mất hiệu lực của Bảo hiểm Toàn diện Bệnh hiểm nghèo 2.0 và/ hoặc tư cách thành viên AIA Vitality		-4%
Hạng thành viên AIA Vitality	Đồng	-4%
	Bạc	+0%
	Vàng	+2%
	Bạch Kim	+4%

Điều kiện:

- Người được bảo hiểm (NDBH) lựa chọn tham gia Bảo hiểm Toàn diện Bệnh hiểm nghèo 2.0 có quyền lợi AIA Vitality
- Bảo hiểm Toàn diện Bệnh hiểm nghèo 2.0 và tư cách thành viên AIA Vitality đang có hiệu lực tại thời điểm xét thưởng.

AIA Vitality LÀ GÌ?

AIA Vitality là chương trình sống khỏe được phát triển dựa trên các nghiên cứu khoa học được kiểm nghiệm thực tế trong việc giúp Khách hàng sống Khỏe hơn, Lâu hơn, Hạnh phúc hơn. Thông qua việc hiểu rõ sức khỏe bản thân và thay đổi lối sống, AIA Vitality giúp các thành viên cải thiện sức khỏe một cách hiệu quả và toàn diện nhất.

Tìm hiểu thêm



CÁCH THỨC HOẠT ĐỘNG AIA Vitality



Hiểu rõ tình trạng sức khỏe hiện tại thông qua các công cụ hỗ trợ và khám phá Tuổi sức khỏe Vitality.



Trải nghiệm giải pháp chăm sóc và cải thiện sức khỏe toàn diện mang tính cá nhân hóa dựa vào mức độ tương tác.

HIỂU RÕ SỨC KHỎE

CẢI THIỆN SỨC KHỎE

PHẦN THƯỞNG & ƯU ĐÃI



Hạng Thành viên càng cao, quyền lợi và giá trị phần thưởng càng lớn

HẠNG THÀNH VIÊN AIA VITALITY



ĐỒNG

0 - 9.999 điểm



BẠC

10.000 -
19.999 điểm



VÀNG

20.000 -
29.999 điểm



BẠCH KIM

30.000 điểm

DỊCH VỤ

SONG HÀNH Y TẾ

BỀN TRÍ LỰC - VỮNG ĐỒNG HÀNH

HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO?



1

Kiểm tra
chẩn đoán và
xác định
kế hoạch điều trị

ĐÁNH GIÁ
CHẨN ĐOÁN



2

Khuyến nghị
bác sĩ phù hợp
cho quá trình
điều trị

KHUYẾN NGHỊ
PHƯƠNG PHÁP
ĐIỀU TRỊ THÍCH HỢP



3

Giải đáp mọi thắc
mắc trong quá
trình điều trị

AN TÂM



4

Cung cấp hỗ trợ
không giới hạn
về thời gian

HỖ TRỢ LIÊN TỤC

AIA VIỆT NAM CÙNG DỊCH VỤ
"SONG HÀNH Y TẾ" TIẾP THÊM NỘI LỰC,
GIÚP BẠN GIA TĂNG CHẤT LƯỢNG
CUỘC SỐNG VÀ "CHIẾN ĐẤU" TRƯỚC
UNG THƯ VÀ BỆNH HIỂM NGHÈO

Teladoc
HEALTH

Teladoc Health là công ty hàng đầu trên thế giới về lĩnh vực
chăm sóc sức khỏe trực tuyến với hơn 20 năm kinh nghiệm
và phục vụ hàng triệu Khách hàng Châu Á và trên toàn cầu



Anh A và Bé B tham gia Bảo hiểm Toàn Diện Bệnh Hiểm Nghèo 2.0

	Tuổi	Số tiền bảo hiểm (STBH)	Phí bảo hiểm
Anh A	35 tuổi	500 triệu	1,67 triệu
Bé B	5 tuổi	500 triệu	745 nghìn

ANH A

37 tuổi

2 năm sau khi tham gia, Anh A phát hiện bị bệnh tim ít nghiêm trọng

Chi trả chi phí điều trị Bệnh hiểm nghèo (BHN) giai đoạn sớm (Lần 1)

150 TRIỆU
(30% STBH)

41 tuổi

Trong quá trình điều trị, Anh A bị rơi vào tình trạng hôn mê liên tục 72 tiếng

Chi trả chi phí điều trị BHN giai đoạn giữa (Lần 1)

300 TRIỆU
(60% STBH)

43 tuổi

Anh A đặt màng lọc tĩnh mạch chủ

Chi trả chi phí điều trị BHN giai đoạn sớm (Lần 2)

150 TRIỆU
(30% STBH)

68 tuổi

Anh A bị Bệnh loãng xương nghiêm trọng

Chi trả chi phí điều trị BHN dành cho người lớn tuổi

100 TRIỆU
(20% STBH)

70 tuổi

Anh A bị Bệnh suy tuyến thượng thận mãn tính

Chi trả chi phí điều trị BHN giai đoạn nghiêm trọng (Bảo hiểm Toàn diện Bệnh hiểm nghèo 2.0 của anh A chấm dứt hiệu lực)

500 TRIỆU
(100% STBH)

ANH A ĐƯỢC
CHI TRẢ
TỔNG CỘNG
1,2 tỷ

BÉ B

6 tuổi

1 năm sau khi tham gia, Bé B phát hiện bị Bệnh tay, chân, miệng nghiêm trọng

Chi trả chi phí điều trị BHN dành cho trẻ em

300 TRIỆU
(60% STBH)

15 tuổi

Bé B bị Bệnh lupus ban đỏ hệ thống ít nghiêm trọng

Chi trả chi phí điều trị BHN giai đoạn sớm (Lần 1)

150 TRIỆU
(30% STBH)

17 tuổi

Bé B bị bỏng nhẹ khi đang nấu ăn

Chi trả chi phí điều trị BHN giai đoạn sớm (Lần 2)

150 TRIỆU
(30% STBH)

25 tuổi

Bé B bị bệnh đường hô hấp và phải cắt bỏ 1 bên phổi

Chi trả chi phí điều trị BHN giai đoạn giữa

300 TRIỆU
(60% STBH)

27 tuổi

Bé B được chẩn đoán mắc bệnh không thuộc Danh sách BHN được bảo hiểm và nằm viện điều trị tại Phòng chăm sóc đặc biệt 15 ngày liên tục, có sử dụng phương pháp hỗ trợ sự sống trong quá trình điều trị

Chi trả chi phí theo Quyền lợi Đặc biệt

150 TRIỆU
(30% STBH)

BÉ B ĐƯỢC
CHI TRẢ
TỔNG CỘNG
1,05 tỷ

DANH SÁCH BỆNH HIỂM NGHÈO ĐƯỢC BẢO HIỂM

NHÓM BỆNH		20 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN SỚM	7 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN GIỮA	59 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN NGHIÊM TRỌNG
Ung thư, khối u, huyết học	Nhóm 1	1. Ung thư biểu mô tại chỗ và Ung thư giai đoạn sớm	1. Ung thư biểu mô tại chỗ của các cơ quan cụ thể được điều trị bằng phẫu thuật triệt căn	1. Ung thư nghiêm trọng
	Nhóm 2	2. Phẫu thuật cắt bỏ u tuyến yên		2. U não lành tính 3. U tủy thượng thận
	Nhóm 3	3. Thiếu máu bất sản có thể phục hồi		4. Thiếu máu bất sản
Não	Nhóm 4	4. Đặt dẫn lưu não thất 5. Nong và đặt stent cho động mạch cảnh		5. Phẫu thuật sọ não hở 6. Đột quỵ 7. Hội chứng Apallic
Hôn mê	Nhóm 5	6. Hôn mê liên tục từ 48 giờ	2. Hôn mê liên tục từ 72 giờ	8. Hôn mê liên tục từ 96 giờ
Tim mạch	Nhóm 6	7. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành ít xâm lấn 8. Thủ thuật Can thiệp mạch vành qua da 9. Bệnh tim ít nghiêm trọng		9. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành 10. Bệnh động mạch vành nghiêm trọng khác 11. Phẫu thuật động mạch chủ 12. Nhồi máu cơ tim nghiêm trọng
	Nhóm 7	10. Điều trị bệnh van tim ít xâm lấn		13. Phẫu thuật van tim
	Nhóm 8			14. Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát 15. Hội chứng Eisenmenger 16. Bệnh cơ tim 17. Viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn
Phổi	Nhóm 9	11. Đặt màng lọc tĩnh mạch chủ	3. Phẫu thuật cắt bỏ một bên phổi	18. Bệnh phổi mạn tính
Tiêu hóa, gan mật	Nhóm 10	12. Phẫu thuật gan 13. Xơ gan có nhiễm vi rút viêm gan		19. Viêm gan vi rút thể tối cấp 20. Suy gan mạn tính 21. Viêm gan tự miễn mạn tính 22. Teo hẹp đường mật đã điều trị ghép gan

NHÓM BỆNH		20 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN SỚM	7 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN GIỮA	59 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN NGHIÊM TRỌNG
Tiêu hoá, gan mật	Nhóm 11			23. Viêm tụy mạn tính tái phát 24. Viêm tụy hoại tử xuất huyết cấp tính cần phẫu thuật tuyến tụy
	Nhóm 12	14. Ghép ruột non		25. Phẫu thuật cắt bỏ hoàn toàn ruột non
Thận	Nhóm 13		4. Bệnh thận	26. Suy thận 27. Bệnh nang tủy thận
Mắt	Nhóm 14	15. Mù 1 mắt 16. Ghép giác mạc		28. Mù 2 mắt
Tai, họng/ thanh quản	Nhóm 15	17. Mất thính lực 1 tai		29. Mất thính lực
	Nhóm 16			30. Mất khả năng phát âm
Tự miễn	Nhóm 17	18. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống ít nghiêm trọng		31. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống có kèm viêm thận do Lupus
	Nhóm 18		5. Nhiễm HIV do ghép tạng	32. Nhiễm HIV do tai nạn nghề nghiệp
				33. HIV mắc phải do truyền máu
	Nhóm 19			34. Viêm đa khớp dạng thấp nặng 35. Bệnh nhược cơ 36. Bệnh suy tuyến thượng thận mãn tính
Thương tật do Tai nạn	Nhóm 20	19. Bỏng nhẹ do Tai nạn		37. Bỏng nặng
	Nhóm 21	20. Phẫu thuật tạo hình khuôn mặt sau tổn thương do Tai nạn	6. Tổn thương não	38. Chấn thương sọ não nặng
Liệt	Nhóm 22		7. Liệt 1 chi	39. Liệt 2 chi 40. Mất 2 chi
Tế bào thần kinh vận động	Nhóm 23			41. Loạn dưỡng cơ 42. Bệnh tế bào thần kinh vận động 43. Bệnh xơ cứng rải rác (MS) 44. Bại liệt 45. Bệnh xơ cứng bì tiến triển mức độ nặng 46. Bệnh liệt trên nhân tiến triển (PSP)

NHÓM BỆNH		20 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN SỚM	7 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN GIỮA	59 BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN NGHIÊM TRỌNG
Bệnh truyền nhiễm	Nhóm 24			47. Bệnh viêm cân cơ hoại tử 48. Bệnh Creutzfeldt – Jakob 49. Bệnh phù chân voi 50. Viêm não do vi rút 51. Viêm màng não do vi khuẩn 52. Ebola
Khác	Nhóm 25			53. Bệnh Alzheimer hay Sa sút trí tuệ 54. Bệnh Parkinson 55. Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối 56. Mất khả năng sống độc lập 57. Ghép tạng 58. Ghép tủy xương 59. Hội chứng Reye

DANH SÁCH BỆNH HIỂM NGHÈO DÀNH CHO TRẺ EM

- | | |
|--|--|
| 1. Bệnh thấp tim
2. Bệnh Wilson
3. Bệnh Kawasaki có biến chứng tim
4. Bệnh tay chân miệng nghiêm trọng | 9. Bệnh máu khó đông (Hemophilia) nghiêm trọng
10. Bệnh teo cơ tủy sống loại I ở trẻ em (SMA I)
11. Rối loạn chuyển hóa pyruvate dehydrogenase |
| 5. Bệnh xương thủy tinh
6. Viêm cầu thận có hội chứng thận hư
7. Bệnh uốn ván
8. Bệnh bạch hầu đường hô hấp | 12. Rối loạn tổng hợp axit mật (BASD)
13. Hen suyễn nghiêm trọng
14. Đái tháo đường tuýp 1 (Đái tháo đường phụ thuộc insulin)
15. Bệnh Still
16. Động kinh nghiêm trọng tái phát |

DANH SÁCH BỆNH HIỂM NGHÈO DÀNH CHO NGƯỜI LỚN TUỔI

- | | |
|--|---|
| 1. Phẫu thuật laser do bệnh vồng mạc tiểu đường loại 2
2. Bệnh loãng xương nghiêm trọng | 3. Bệnh thận do đái tháo đường
4. Hôn mê do đái tháo đường |
|--|---|

AI CÓ THỂ THAM GIA?

- Tuổi tham gia: **30 ngày tuổi đến 70 tuổi**
- Tuổi tham gia AIA Vitality: **Từ 18 tuổi trở lên**
- Tuổi tối đa kết thúc hợp đồng: **85 tuổi**
- Thời hạn hợp đồng = Thời hạn đóng phí: **1 năm, gia hạn hàng năm**
- Định kỳ đóng phí bảo hiểm: **Năm, nửa năm, quý**



THỜI GIAN CHỜ

90 ngày, không áp dụng thời gian chờ cho trường hợp tai nạn.

NHỮNG TRƯỜNG HỢP LOẠI TRỪ

Công ty sẽ không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào phát sinh từ, liên quan đến hay là hậu quả của các trường hợp sau đây:

- Bệnh có sẵn, bao gồm bệnh hiểm nghèo được liệt kê theo Quy tắc và Điều khoản, phát sinh trước ngày Công ty chấp thuận bảo hiểm, hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Bảo hiểm Toàn diện Bệnh hiểm nghèo 2.0, hoặc ngày yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm được chấp thuận (nếu có), tùy ngày nào đến sau, ngoại trừ Bệnh có sẵn đã được khai báo khi tham gia bảo hiểm và được chấp thuận bởi Công ty; hoặc
- Tập luyện, thi đấu các môn thể thao nguy hiểm, các môn thể thao chuyên nghiệp bao gồm dù lượn, điều bay, leo núi tự nhiên, lặn biển thể thao giải trí, mô tô nước trên biển, ô tô thể thao địa hình, mô tô thể thao, xe đạp địa hình; hoặc du lịch hàng không trừ khi NĐBH là hành khách trên các chuyến bay thương mại được cấp phép; hoặc
- Hành động cố ý bao gồm việc sử dụng chất kích thích bị cấm, ma túy, hoặc cố tình tự gây ra thương tích trong lúc tỉnh táo hay mất trí; hoặc
- Tai nạn xảy ra khi NĐBH tham gia điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức trị số bình thường theo quy định của Bộ Y Tế, hoặc do NĐBH vi phạm quy định pháp luật của Luật giao thông đường bộ khác bao gồm đua xe trái phép, điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi vào đường cấm hoặc đi vào đường ngược chiều hoặc chạy quá tốc độ quy định từ 05km/h hoặc lùi xe trái quy định hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ định của Bác sĩ; hoặc
- Hành vi phạm tội (theo kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) của Bên mua Bảo hiểm, NĐBH hay Người thụ hưởng theo quy định pháp luật Việt Nam; hay hành vi phạm tội xảy ra ngoài Việt Nam theo quy định pháp luật của nước liên quan; hoặc
- Do bất cứ khiếm khuyết bẩm sinh nào. Khiếm khuyết bẩm sinh là tình trạng y học đã có khi sinh ra và có thể phát hiện ở bất kỳ thời điểm nào trong cuộc đời, có thể là sự bất thường về thực thể hoặc về chức năng. Khiếm khuyết bẩm sinh có thể là do di truyền, hoặc do ảnh hưởng của các biến cố trong tử cung, hoặc kết hợp của các nguyên nhân trên. Việc thực hiện bất kỳ thủ thuật, phẫu thuật, can thiệp y tế nào để điều trị khiếm khuyết bẩm sinh cũng thuộc điều khoản loại trừ này; hoặc
- Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực sau cùng, tùy ngày nào đến sau; hoặc
- Có nhiễm HIV hay AIDS, ngoại trừ trường hợp Nhiễm HIV do tai nạn nghề nghiệp, Nhiễm HIV do ghép tạng, HIV mắc phải do truyền máu.